TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 -VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **51**/2025/QĐST-HNGĐ	

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 48/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025 về việc "Ly hôn" giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng K, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp Ninh H, xã Hòa B, tỉnh V.

Bị đơn: Anh Phạm D, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp Thạnh T, xã Thạnh P, tỉnh V.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng K và anh Phạm D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng K và anh Phạm D có 01 con chung tên Phạm Uy L, sinh ngày 31/5/2024. Sau khi ly hôn, chị K trực tiếp nuôi cháu L, anh D cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh D được quyền thăm con không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của

con chung sau này một hoặc hai bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2.Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng K và anh Phạm D đều khai không có.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng K tự nguyện nộp chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001069 ngày 29/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (chị K đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b)
- VKSND KV9-Vĩnh Long(1b)
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long (1b)
- UBND xã Hòa Bình (1b)
- Các đương sự (2b)
- Lưu hồ sơ, VP (3b)

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở